

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HOÀI ĐỨC
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 65/2017/HSST

Ngày: 21/ 9/ 2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀI ĐỨC – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Lê Na

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Danh Tiến- Phó chủ tịch hội cựu chiến binh huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội.

2. Ông Nguyễn Văn Dư – Phó chủ tịch Ủy ban mặt trận tổ quốc huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Minh T - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện HĐ, thành phố HN.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện HĐ, thành phố HN tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Ngát - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện HĐ, thành phố HN tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 56/2017/HSST ngày 25 tháng 8 năm 2017 đối với bị cáo

Phí Thị H, sinh năm: 1983; Trú tại: Thôn MH 1, xã MK, huyện HĐ, thành phố HN; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông: Phí Công M (đã chết) và con bà: Kiến Thị M; CH: Đỗ Khắc S; Con: 03 con (con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2016); Tiền án, tiền sự: chưa; Bị cáo hiện đang tại ngoại, bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã MK, huyện HĐ, thành phố HN.

Có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại:

Chị Tạ Thị H, sinh năm 1982;

Trú tại: xóm 3, thôn ĐH, xã ĐS, huyện HĐ, thành phố HN.

Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện HĐ, thành phố HN truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Phí Thị H (Sinh năm 1983, Hộ khẩu thường trú: thôn MH 1, xã MK, huyện HĐ, thành phố HN) nghi ngờ chồng mình là anh Đỗ Khắc S (Sinh năm 1980) có quan hệ tình cảm với chị Tạ Thị H (Sinh năm 1982, Trú tại: xóm 3, thôn ĐH, xã ĐS, huyện HĐ, thành phố HN) nên khoảng 21 giờ 30 phút ngày 15/4/2017, khi H biết anh S và chị H có hẹn gặp nhau ở khu bãi Hợp tác xã nông nghiệp PH Bảng thuộc thôn 2, xã Song PH, huyện HĐ, thành phố HN đã gọi điện thoại cho em trai là Phí Minh Q (Sinh năm 1992) và em gái là Phí Thị T (Sinh năm 1986) đi cùng H để bắt quả tang anh S ngoại tình, Q và T đồng ý. Q một mình điều khiển xe từ nhà ở thôn TN, xã DL, huyện HĐ, thành phố HN đến chở H rồi đi theo đường đê đến địa phận xã CQ gặp chị T điều khiển xe máy đi một mình và đang đứng chờ. Sau đó cả ba đến khu bãi thuộc thôn 2, xã SP, huyện HĐ, thành phố HN thì gặp anh S và chị H đang ngồi ôm nhau tại bãi cỏ ven đường ruộng, gần đó có dựng 02 chiếc xe máy (là xe của anh S và chị H). Thấy có người đi đến, chị H bỏ chạy vào bãi ngô, anh S đứng dậy. Do tức giận nên Phí Thị H lao vào anh S, tay cầm chiếc mũ bảo hiểm đang đội đập nhiều nhát vào người anh S cho đến khi mũ vỡ. Lúc này, chị T đứng chờ và gọi chị H ra để nói chuyện; anh Q lao vào đánh gây thương tích cho anh S. H quay ra nhìn thấy chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Vision biển kiểm soát 29X5-056.38 của chị H đang dựng ở ven bờ ruộng. H hô to: “*Xe của con đã nào ra mà nhận không tao đốt bỏ*”. H hô 04 lần như vậy để dọa nhưng không có ai ra nên H dùng chân đạp đổ xe. Lúc này, trên xe có treo 01 túi bằng giấy, bên trong có 11 hộp sữa (loại Fami và Milo), có 01 quần tất, quần lót (loại quần của phụ nữ) thì Phí Thị H nảy sinh ý định đốt xe máy của chị H. H lấy 01 chiếc bật lửa ga mang sẵn trong người bật lửa châm vào túi giấy đang treo ở xe, đặt chiếc quần tất lên túi đốt cháy và đặt vào yên xe của chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Vision biển kiểm soát 29X5-056.38 của chị H. Lửa bốc cháy ở yên xe sau đó lan sang cháy toàn bộ xe. Khi xe gần cháy hết thì H thấy bụng anh S chảy máu nên H gọi điện thoại

cho anh Đỗ Khắc T (Sinh năm 1983) là em trai của S đến đưa anh S đi bệnh viện.

Hậu quả: xe mô tô biển kiểm soát 29X5 - 056.38 bị cháy hoàn toàn chỉ còn phần khung bằng kim loại (biển kiểm soát đã bị cháy đen).

Chị H phát hiện tài sản bị đốt cháy hoàn toàn nên có đơn trình báo Công an huyện HĐ toàn bộ sự việc và đề nghị giải quyết.

Quá trình điều tra làm rõ: Trong lúc xô xát giữa anh S với anh Q và Phí Thị H thì Phí Minh Q đã dùng 01 con dao bấm đâm 02 nhát vào phần bụng anh S, làm anh S bị chảy máu phải đi bệnh viện cấp cứu. Ngày 18/5/2017 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện HĐ đã ra Quyết định trưng cầu giám định tH tích đối với anh Đỗ Khắc S để có căn cứ giải quyết vụ án. Tuy nhiên anh S từ chối giám định thương tích và có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Phí Minh Q, do vậy không có căn cứ xử lý hình sự đối với Q về hành vi gây thương tích cho anh S. Ngày 07/6/2017 Công an huyện HĐ đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Phí Minh Q về hành vi xâm hại đến sức khỏe của người khác.

Tại cơ quan điều tra chị Tạ Thị H khai trong cốp xe máy của chị đã bị cháy toàn bộ có 01 túi xách bên trong có số tiền 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng). Chị H yêu cầu Phí Thị H bồi thường thiệt hại đối với phần tài sản hủy hoại là chiếc xe máy với số tiền là 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng) và số tiền 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng) trong cốp xe đã bị cháy, các tài sản khác bị cháy chị H không yêu cầu bồi thường.

Vật chứng thu giữ:

- Thu tại hiện trường: 01 xe mô tô đã bị cháy hoàn toàn chỉ còn phần khung bằng kim loại, 01 biển số xe mô tô 29X5-056.38 đã bị cháy đen; 01 mũ bảo hiểm màu vàng; 01 lưỡi dao bằng kim loại dài 18x3,8 cm đã bị mất phần chuôi; 01 chiếc dép bên trái màu đen trắng; 05 hộp sữa Fami đã bị cháy một phần, 06 hộp sữa milo đã bị cháy một phần; một số mảnh gương thủy tinh bị vỡ;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu H, bên ngoài có ốp lưng bằng nhựa (chị T tự nguyện giao nộp);

- 01 con dao dạng gập tổng chiều dài 18cm, chuôi bằng gỗ 8,5cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 9,5cm (do anh Phí Minh Q tự nguyện giao nộp).

Đối với chiếc bật lửa H dùng để đốt chiếc xe máy, sau khi đốt xe xong, trên đường về, H vứt bỏ ở khu vực ven đê, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện HD đã truy tìm nhưng không tìm thấy.

Ngày 15/5/2017, tại bản kết luận định giá tài sản số 57/KL-HĐ, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Hoài Đức xác định: Chiếc xe máy của chị H bị đốt cháy có giá trị **17.300.000** đồng (Mười bảy triệu ba trăm nghìn đồng).

Tại Bản kết luận giám định số 2736/C54(P4) ngày 15/6/2017 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: *Trên 02 mẫu sản phẩm cháy (ký hiệu M1) gửi giám định không tìm thấy các hóa chất, các dung môi (xăng, dầu...) và chất dễ cháy.*

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện HD, Phí Thị H đã khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên phù hợp với lời khai của người bị hại, lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ.

Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu H của chị H do chị Phí Thị T giao nộp cho cơ quan điều tra, quá trình điều tra đã làm rõ sau khi mọi người rời khỏi hiện trường, chị T nhìn thấy ở mặt đất bãi, chỗ anh S và chị H ngồi nói chuyện có chiếc điện thoại. Chị T cầm điện thoại về với mục đích để kiểm tra làm bằng chứng cho việc anh S và chị H có quan hệ tình cảm bất chính, sau đó đã tự nguyện giao nộp cho cơ quan điều tra, chị T không có mục đích chiếm đoạt nên không đề cập xử lý. Ngày 08/6/2017 cơ quan điều tra đã trả lại cho chị H chiếc điện thoại trên theo Biên bản trao trả đồ vật tài sản ngày 08/6/2017. Chị H đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu, đề nghị gì về chiếc điện thoại này.

Ngày 08/9/2017, chị H làm đơn đề nghị gửi Tòa án nhân dân huyện Hoài Đức đề nghị buộc bị cáo H bồi thường cho chị H giá trị chiếc xe theo định giá là 17.300.000 đồng và 3.000.000 đồng chị H để trong cốp xe đã bị cháy. Tổng cộng chị H yêu cầu bị cáo bồi thường 20.300.000 đồng.

Ngày 12 và 13/9/2017, bị cáo H đã nộp tiền bồi thường cho chị H tại cơ quan Thi hành án dân sự huyện HD với số tiền là 17.300.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số: 56/CT-VKS ngày 24/8/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện HĐ, thành phố HN đã truy tố Phí Thị H về tội “*Hủy hoại tài sản*” theo quy định tại Khoản 1 Điều 143 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện HĐ giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 143; các điểm b, h, p khoản 1 Điều 46; Điều 60 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách từ 18 đến 24 tháng.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Khoảng 22 giờ ngày 15/4/2017 do nghi ngờ chị Tạ Thị H có quan hệ bất chính với cH mình là anh Đỗ Khắc S và bắt gặp anh S và chị H đang ở cùng nhau tại khu bãi thuộc thôn PB, xã Song PH, huyện HĐ, thành phố HN nên bị cáo Phí Thị H đã dùng bật lửa châm đốt chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Vision biển kiểm soát 29X5-056.38 của chị Tạ Thị H, làm chiếc xe bị cháy hỏng hoàn toàn (chỉ còn phần khung sắt). Tổng số tiền thiệt hại về tài sản bị hủy hoại theo biên bản định giá tài sản là 17.300.000 đồng (Mười bảy triệu ba trăm nghìn đồng).

Hành vi của bị cáo là hủy hoại tài sản của người khác, gây thiệt hại cho tài sản của chị Tạ Thị H với giá trị tài sản là **17.300.000** đồng (Mười bảy triệu ba trăm nghìn đồng), xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương, ảnh hưởng trật tự nếp sống văn minh của xã hội. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Khi thực hiện hành vi, bị cáo đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, có năng lực trách nhiệm hình sự đầy đủ.

Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình theo Bản cáo trạng và Lời luận tội của Viện Kiểm sát. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, lời khai của người làm chứng, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó, hội

đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Phí Thị H cấu thành tội “*Hủy hoại tài sản*” theo quy định tại Khoản 1 Điều 143 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện HĐ, thành phố HN truy tố và kết luận về hành vi phạm tội của bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an xã hội ở địa phương. Toà án xét xử nghiêm minh đối với bị cáo nhằm giáo dục bị cáo và góp phần phòng ngừa tội phạm chung.

Bị cáo Phí Thị H không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xét thấy: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ rõ sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả cho người bị hại là chị Tạ Thị H; bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; nhân tốt, không có tiền án, tiền sự, bị cáo đang nuôi con dưới 12 tháng tuổi. Đây là các tình tiết để Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo được quy định tại các điểm b, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân người phạm tội và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo có nhân thân tốt; có nơi cư trú rõ ràng; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thực hiện hành vi phạm tội là bột phát; tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, tỏ rõ sự ăn năn hối cải về hành vi của mình; đã tự nguyện nộp tiền bồi thường thiệt hại cho người bị hại, bị cáo đang nuôi con nhỏ dưới 12 tháng tuổi. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, vì vậy, không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội mà tạo điều kiện cho bị cáo làm ăn, sinh sống và chứng tỏ sự hối cải, hoàn lương của mình ngay trong môi trường xã hội bình thường, dưới sự giám sát, giáo dục của Ủy ban nhân dân xã nơi bị cáo cư trú và gia đình bị cáo cũng đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo và chứng tỏ sự khoan H của pháp luật. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện HĐ đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các quy định của Bộ luật hình sự cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội là có căn cứ.

Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng quy định tại Điều 60 của Bộ luật hình sự, áp dụng hình phạt tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo là phù hợp.

Về trách nhiệm dân sự:

Người bị hại là chị Tạ Thị H yêu cầu bị cáo bồi thường 20.300.000 đồng (hai mươi triệu ba trăm nghìn đồng). Trước phiên tòa bị cáo đã nộp tại cơ quan Thi hành án dân sự huyện HĐ 17.300.000 đồng để bồi thường thiệt hại của chiếc xe máy theo định giá tài sản. Tại phiên tòa bị cáo đồng ý tự nguyện bồi thường thêm theo yêu cầu của người bị hại là 3.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

- Đối với 01 (một) xe mô tô đã bị cháy hoàn toàn chỉ còn phần khung bằng kim loại và 01 (một) biển số xe mô tô 29X5-056.38 đã bị cháy đen là tài sản hợp pháp của chị Tạ Thị H đã trả lại chị Tạ Thị H trong quá trình điều tra vụ án.

- Đối với 01 (một) mũ bảo hiểm màu vàng đã bị vỡ, không còn giá trị sử dụng nên Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy;

- Đối với 01 (một) lưỡi dao bằng kim loại dài 18x3,8 cm đã bị mất phần chuôi, không còn giá trị sử dụng nên Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy;

- Đối với 01 (một) chiếc dép bên trái màu đen trắng; 05 (năm) hộp sữa Fami đã bị cháy một phần; 06 (sáu) hộp sữa milo đã bị cháy một phần; một số mảnh gương thủy tinh bị vỡ là tài sản không còn giá trị sử dụng nên Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy;

- Đối với 01 (một) con dao dạng gập tổng chiều dài 18cm, chuôi bằng gỗ 8,5cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 9,5cm là công cụ anh Phí Minh Q sử dụng gây thương tổn cho anh S, hiện không còn giá trị sử dụng nên Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy.

Về án phí:

Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Về quyền kháng cáo:

Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Phí Thị H phạm tội “*Hủy hoại tài sản*”.

Áp dụng Khoản 1 Điều 143; Điểm b,h, p khoản 1,khoản 2 Điều 46; Điều 60 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Phí Thị H **12** (Mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách 24 (hai mươi tư) tháng kể từ ngày tuyên án. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã MK, huyện HĐ, thành phố HN giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Về trách nhiệm dân sự:

- Ghi nhận bị cáo tự nguyện bồi thường cho chị Tạ Thị H số tiền 20.300.000 đồng (hai mươi triệu ba trăm nghìn đồng). Bị cáo đã bồi thường 17.300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0007136 ngày 12/9/2017 và biên lai thu tiền số 0007147 ngày 13/9/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện HĐ.

Bị cáo còn phải tiếp tục bồi thường cho người bị hại 3.000.000 đồng (ba triệu đồng)

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Quyền yêu cầu thi hành án dân sự:

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo điều 30 Luật thi hành án.

Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

Áp dụng Điều 41; Điều 42 Bộ luật Hình sự; Điều 76 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy vật chứng là:

+ 01 (một) mũ bảo hiểm màu vàng đã bị vỡ, không còn giá trị sử dụng;

+ 01 (một) lưỡi dao bằng kim loại dài 18x3,8 cm đã bị mất phần chuôi, không còn giá trị sử dụng;

+ 01 (một) chiếc dép bên trái màu đen trắng; 05 (năm) hộp sữa Fami đã bị cháy một phần; 06 (sáu) hộp sữa milo đã bị cháy một phần; một số mảnh gương thủy tinh bị vỡ là tài sản không còn giá trị sử dụng.

+ 01 (một) con dao dạng gập tổng chiều dài 18cm, chuôi bằng gỗ 8,5cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 9,5cm.

(Vật chứng trên hiện đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện HĐ theo Quyết định xử lý vật chứng số 45/QĐ-VKS ngày 24/8/2017 và Biên bản giao nhận vật chứng ngày 31/8/2017 giữa Công an huyện HĐ và Chi cục thi hành án dân sự huyện HĐ).

Về án phí:

Áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Buộc bị cáo Phí Thị H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự.

Về quyền kháng cáo:

Áp dụng các Điều 231 và 234 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

- Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

- Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND.TP.HN;
- VKSND huyện HĐ;
- Công an. H.HĐ;
- Thi hành án dân sự huyện HĐ;
- UBND xã nơi bị cáo cư trú;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Lê Na

